

KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI: 30 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội. Tính đến 31/12/2022, tổ chức bộ máy của Trung tâm Khuyến nông được quản lý theo ngành dọc từ thành phố đến cấp huyện, gồm có Ban Giám đốc, 6 phòng chuyên môn; 20 Trạm Khuyến nông; 02 Trạm, trại sản xuất. Số viên chức và LĐHH có mặt là 223 người.

Trong 30 năm qua, Hệ thống khuyến nông cùng toàn Ngành Nông nghiệp đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn diện và có hiệu quả các hoạt động của công tác khuyến nông; nhiều tiến bộ kỹ thuật mới được chuyển giao và áp dụng rộng rãi vào sản xuất đã góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, hình thành nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp thành phố; nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống bà con nông dân. Trong đó, nổi bật lên những thành tựu đáng ghi nhận như sau:

I. Kết quả hoạt động Khuyến nông trong 30 năm

1. Về công tác xây dựng và triển khai các mô hình trình diễn lĩnh vực trồng trọt

Từ khi thành lập đến nay, đã triển khai thực hiện được khoảng 400 mô hình khuyến nông trồng trọt. Trong đó: Cây lúa 110 mô hình; cây rau 55 mô hình; cây hoa 50 mô hình; cây ăn quả 55 mô hình; các dạng mô hình cây trồng khác 130 mô hình.

1.1. Đối với cây lúa

Chương trình "Sản xuất giống lúa nhân dân" được triển khai trong 10 năm (từ 1997 - 2006) đã tạo ra hàng vạn tấn giống lúa đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đưa vào sản xuất. Chương trình đã mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao và đóng góp một phần đáng kể vào việc thực hiện mục tiêu một triệu tấn lương thực của tỉnh. Nhờ có các bộ giống ngắn ngày và biện pháp canh tác mới đưa vào sản xuất, tỉnh Hà Tây đã sớm chuyển hẳn sang cơ cấu: Xuân muộn - Mùa sớm, giải phóng đất để hình thành vụ chính thứ 3 là vụ Đông. Đến nay, kết quả mô hình đã được bà con nông dân áp dụng rộng rãi trong sản xuất. 100% diện tích sản xuất lúa được sử dụng giống lúa xác nhận và giống nguyên chủng. Mặt khác, Trung tâm Khuyến nông đã chuyển giao các giống mới, năng suất cao cho bà con nông dân như: BT7, BC 15, TBR 225, Thiên Ưu 8, Đông A1, J02... qua trình diễn đã được chuyển giao vào sản xuất một cách nhanh chóng.

Các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa được chuyển giao cho bà con nông dân thông qua các mô hình khuyến nông đã góp phần nâng cao năng suất lúa từ 41,7 tạ/ha (năm 1997) lên 57,2 tạ/ha (năm 2005) và 62,0 tạ/ha (năm 2022); sản lượng lúa từ 191.063 tấn (năm 1993) lên 700.684 tấn (năm 2022), tăng 366%.

1.2. Đối với cây rau

Thực hiện mô hình sản xuất rau áp dụng các quy trình theo hướng an toàn, VietGap, hữu cơ, liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Mô hình được thực hiện tại các vùng chuyên canh rau trên địa bàn với diện tích khoảng 50ha/năm, năng suất đạt từ 20 - 40 tấn/ha (tùy từng loại rau), tăng 13,2 % và lợi nhuận sau khi trừ chi phí tăng từ 20 - 25 % so với ngoài mô hình. Hỗ trợ xây dựng được 05 HTX sản xuất và tiêu thụ rau an toàn.

1.3. Đối với cây ăn quả

Xây dựng mô hình trình diễn cây ăn quả đặc sản: Cam canh, bưởi diễn, nhãn chín muộn,... với khoảng gần 60 mô hình, diện tích trên 500 ha. Các tiến bộ kỹ thuật được chuyển giao gồm: Cải tạo vườn tạp bằng giống mới, nhân giống bằng

phương pháp ghép mắt, ghép đoạn cành, thâm canh cây ăn quả theo VietGap. Hàng năm mở rộng diện tích trồng mới cây ăn quả từ 30 - 50 ha, góp phần đưa diện tích cây ăn quả của thành phố đạt hơn 20.000 ha vào năm 2022; hình thành được 14 vùng trồng cây ăn quả giá trị cao.

1.4. Đối với cây hoa

Đã triển khai được 50 mô hình tại các vùng trồng hoa, các tiến bộ kỹ thuật được chuyển giao gồm: Giống mới, kỹ thuật canh tác mới: quy trình chăm bón, hệ thống dinh dưỡng khoáng, ánh sáng và nhiệt độ được điều chỉnh... Diện tích trồng hoa của Hà Nội tăng mạnh từ 5.484 ha (2015) lên 7.960 ha (2020).

1.5. Trên lĩnh vực lâm nghiệp

Toàn thành phố có 8 huyện miền núi và đồi gò. Với đặc thù như vậy, công tác khuyến nông đã kịp thời chuyển giao những mô hình trình diễn bằng việc chọn lựa những cây trồng lâm nghiệp phù hợp điều kiện sinh thái của khu vực này để hỗ trợ cải tạo rừng bạch đàn, đất đồi trọc như cây keo lai, Lát Mexico, cây trám ghép vỏ vàng, mô hình kết hợp xen canh giữa cây lâm nghiệp + cây ăn quả, kết hợp nuôi gà thả vườn, nuôi dê dưới tán rừng,... Kết quả mô hình đã tác động đến nhận thức của người dân rất lớn trong việc khai thác tối đa hiệu quả từ đất đồi, rừng, tạo môi trường sinh thái, tạo được việc làm, thu nhập và tạo cảnh quan phát triển du lịch ngay tại địa bàn sinh sống của nông hộ. Hàng năm cung cấp hàng chục vạn cây giống các loại phục vụ Tết trồng cây và chương trình trồng cây phân tán của các huyện, thị xã.

2. Về công tác xây dựng và triển khai các mô hình trình diễn lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản

Tổng số đã triển khai được trên 360 dạng mô hình khuyến nông chăn nuôi, thủy sản. Trong đó: Đối với lợn, hơn 80 mô hình; bò hơn 55 mô hình; gà gần 80 mô hình; mô hình thủy sản 60 mô hình; các dạng mô hình chăn nuôi khác 85 mô hình.

2.1. Trong chăn nuôi: Chương trình cải tạo đàn bò được triển khai từ 1992 - 2002 có ý nghĩa hết sức quan trọng vừa nâng cao được hiệu quả kinh tế vừa là bước đi trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Chỉ trong 3 năm, đến năm 1995, đã nâng tổng số bò mang máu Sind (Zebu) toàn tỉnh Hà Tây lên 56.437 con chiếm 55% so với tổng đàn bò, đến năm 2002 đàn bò lai Sind

chiếm 70% tổng đàn.

Chương trình Nạc hoá đàn lợn đã được triển khai (từ năm 1992 - 1996) đưa các giống lợn ngoại Đại Bạch, Landrace và Yorkshire nuôi thí điểm trong nông hộ, đồng thời phát triển mạng lưới thụ tinh nhân tạo cho lợn ở hầu khắp các xã trong tỉnh, mỗi năm hỗ trợ 60 - 70 ngàn liều. Từ phương thức chăn nuôi quảng canh, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp trong gia đình chuyển sang chăn nuôi thâm canh, tổ chức chăn nuôi theo mô hình gia trại, trang trại. Nhiều mô hình khuyến nông đã mang lại hiệu quả to lớn, có thể kể đến như: Dạng mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo hướng an toàn sinh học, chăn nuôi lợn thịt an toàn sinh học, nuôi bò sinh sản...

2.2. Trong lĩnh vực thủy sản

Các mô hình khuyến nông đã góp phần chuyển đổi các vùng trũng sản xuất lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao hơn 3 - 4 lần so với cấy lúa... Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức và kiến thức khoa học kỹ thuật cho nông dân về phương thức nuôi bán thâm canh và thâm canh, dần hình thành 82 vùng chuyên canh thủy sản tập trung tại các huyện. Tiêu biểu là các Mô hình nuôi cá lồng, mô hình áp dụng công nghệ "Sông trong ao", nuôi thủy sản theo VietGAP, ứng dụng chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản... Góp phần đưa năng suất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố tăng từ 3 - 5 tấn/ha (giai đoạn 1993 - 2000) lên 10 - 12 tấn/ha (2008) đối với vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, cá biệt năng suất mô hình áp dụng công nghệ "Sông trong ao" đạt 20 - 25 tấn/ha.

3. Việc thực hiện các Đề tài, dự án

Việc triển khai các đề tài, dự án của Trung ương và Thành phố cũng được Trung tâm tích cực triển khai thực hiện. Đã tham gia thực hiện 17 đề tài khoa học, 14 dự án. Có thể kể đến như:

- Triển khai dự án khí sinh học (giai đoạn 2008 - 2016): Đã xây dựng 4.000 công trình khí sinh học. Mỗi công trình tiết kiệm chi phí cho hộ nông dân từ 2,5 - 3,0 triệu đồng/năm. Tập huấn cho khoảng 10.000 lượt người về kỹ thuật xây dựng và vận hành bể khí Biogas, cấp phát hơn 10.000 tờ gấp kỹ thuật cho nông dân.

- Đề án Phát triển cơ giới hóa giai đoạn 2013 - 2016: Trong sản xuất lúa, đầu tư cơ giới hóa đã góp phần làm giảm chi phí sản xuất từ 0,7 - 2,8

triệu đồng/ha/vụ; hiệu quả sản xuất tăng từ 1,15 - 1,2 lần so với chưa áp dụng cơ giới hóa. Kết quả triển khai đề án đã đưa tỷ lệ CGH khâu làm đất từ 69,2% (2012) lên 95% (2015); Khâu thu hoạch lúa tăng từ 7,8% (2012) lên 45,5% (2015), đến nay khâu thu hoạch lúa cũng đạt từ 85 - 90% diện tích sản xuất lúa.

- Đề án "Phát triển sản xuất hoa, cây cảnh thành phố Hà Nội, giai đoạn 2012 - 2016": Qua việc triển khai đề án góp phần đưa diện tích sản xuất hoa trên địa bàn Hà Nội không ngừng tăng lên. Hiện diện tích trồng hoa, cây cảnh toàn thành phố Hà Nội đạt hơn 6.400 ha, đã hình thành 47 vùng sản xuất hoa, cây cảnh tập trung với diện tích khoảng 1.800 ha.

- Các chương trình khác như: hợp tác giúp nước Cộng hòa MôZambích, Ăng go la, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào phát triển trồng lúa nước, đảm bảo an ninh lương thực, xoá đói giảm nghèo theo Hiệp định ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và các nước trên, do Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), các tổ chức Quốc tế tài trợ.

- Thực hiện chủ trương của Trung ương và thành phố Hà Nội về việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi, các xã nghèo, đã tổ chức trên 350 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho gần 106.000 lượt hộ nghèo tham gia. Mặt khác, từ năm 2017 - 2022, Trung tâm đã thực hiện 7 mô hình chăn nuôi bò sinh sản với tổng quy mô 595 con tại 34 điểm với 377 hộ tham gia. Mô hình cho kết quả tốt và được đánh giá cao vì có ý nghĩa rất to lớn đối với các hộ nghèo, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước với các hộ nghèo.

4. Công tác triển khai, quản lý, sử dụng và bảo toàn Quỹ Khuyến nông

Trong hoạt động của hệ thống khuyến nông cả nước, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội là đơn vị duy nhất có hoạt động Quỹ khuyến nông. Được UBND Thành phố quyết định thành lập tháng 2/2002, Nguồn vốn ngân sách cấp ban đầu cho quỹ khi thành lập là 5 tỷ đồng và được cấp bổ sung hàng năm. Tính đến hết năm 2022, tổng nguồn kinh phí Quỹ khuyến nông là 213.011.742.899 đồng. Trong 20 năm hoạt động (2002 - 2022), Quỹ đã giải ngân cho 4.332 lượt hộ vay vốn, với số vốn quay vòng là 925,236.5 tỷ đồng.

Kết quả hoạt động của QKN 20 năm qua đã

khẳng định chủ trương đúng đắn của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng và củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, Nhà nước.

5. Công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn

5.1. Công tác thông tin tuyên truyền

a) Phối hợp với Đài PTTH tỉnh Hà Tây sau là Đài PTTH Hà Nội: Sản xuất và phát sóng chương trình "Bạn của Nhà nông" sau đổi tên thành chương trình "Nông nghiệp và Nông thôn" và được duy trì phát sóng hàng tuần từ năm 1997 cho đến nay, thời lượng phát sóng 15 - 20 phút/chương trình.

b) Phối hợp Báo Hà Tây sau này là Báo Hà Nội mới xây dựng chuyên trang "Bạn của Nhà Nông, sau đổi tên thành chuyên trang "Nông nghiệp - Nông thôn" và được duy trì phát hành từ năm 2004 đến nay.

c) Công tác phát hành các ấn phẩm:

- Từ năm 1993 đã tổ chức biên tập, in ấn và phát hành cuốn "Thông tin Nông lâm nghiệp", sau đổi tên thành bản tin "Nông nghiệp và Nông thôn". Phát hành 3 tháng 1 số. Số lượng đã phát hành 281.250 cuốn.

- Từ năm 1999, tổ chức biên tập, in ấn và phát hành cuốn bản tin "Sản xuất và Thị trường"; phát hành 01 tháng 3 số. Số lượng đã phát hành 525.800 cuốn.

- Ngoài ra còn in ấn, phát hành cuốn Nông lịch Hà Nội bắt đầu từ 2005, một năm 01 lần, đến nay đã phát hành 107.000 cuốn; sản xuất 1.900 đĩa hướng dẫn kỹ thuật, gương sản xuất giỏi, mô hình khuyến nông hiệu quả. In và phát hành trên 100 vạn tờ rơi, tờ gấp hướng dẫn kỹ thuật.

d) Công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm: Đến nay đã tổ chức trên 600 cuộc, với trên 100.000 lượt người tham dự (Chưa tính hội nghị đầu bờ, hội nghị tổng kết các mô hình).

e) Công tác XTMM: Tham gia 45 cuộc triển lãm, hội chợ tại các tỉnh, thành phố; Tổ chức 19 Phiên chợ rau an toàn và nông sản chất lượng cao, phiên chợ Giống, vật tư Nông nghiệp; 05 Hội chợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm Nông nghiệp và Làng nghề, Hội chợ cây cảnh. Đặc biệt tổ chức thành công Festival Sản phẩm Nông nghiệp và Làng nghề Hà Nội năm 2019 và 2022.

g) Trang Web Khuyến nông: Năm 2013 được cấp phép thiết lập trang tin điện tử khuyếnnonghanoi.

gov.vn. đã cập nhật trên 9.000 tin, bài, video clip, hình ảnh. Số lượng người truy cập trên 120.767.250 lượt.

5.2. Công tác đào tạo, tập huấn

Trong giai đoạn này, đã tổ chức được khoảng 20.600 lớp tập huấn cho trên 1.850.000 lượt người tham gia.

Đã tổ chức 35 buổi thao giảng cho 115 lượt cán bộ khuyến nông, nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông thành phố.

Từ kết quả hoạt động khuyến nông Trung tâm đã cùng các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND Thành phố ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp hoạt động khuyến nông thời gian tới

1. Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh công tác khuyến nông, bám sát chiến lược phát triển của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030, góp phần phát triển nông nghiệp hàng hóa, tích cực chuyển đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, đặc biệt là chủ trương phát triển ngành nông nghiệp Thủ đô theo hướng hiệu quả, hiện đại, bền vững và giá trị gia tăng cao theo tinh thần Nghị quyết ĐH đại biểu lần thứ 17 Đảng bộ TP Hà Nội và Chương trình số 04-CTr/TU về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và PT kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025”.

- Không ngừng cải tiến, đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động để nâng cao hiệu quả công tác khuyến nông.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức, sắp xếp bố trí cán bộ theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt; bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khuyến nông để đáp ứng nhu cầu của thực tiễn sản xuất và mong đợi của người dân.

2. Giải pháp

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ khuyến nông về chuyên môn kỹ thuật và phương pháp khuyến nông. Áp dụng phương pháp tập huấn có sự tham gia của nông dân, phương pháp tập huấn hiện trường (FFS).

- Tiếp tục đề xuất củng cố, phát triển hệ thống tổ chức Khuyến nông, tăng cường năng lực cho hệ thống Khuyến nông theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Chú trọng công tác lập kế hoạch hoạt động hàng năm, lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật, mô hình mang tính cấp thiết, có tiềm năng thị trường, có khả năng nhân rộng để ưu tiên thực hiện.

- Đổi mới nội dung, phương pháp triển khai các hoạt động Khuyến nông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông minh, công nghệ 4.0, công nghệ số... chú trọng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, mô hình kinh tế tuần hoàn...

- Đẩy mạnh công tác tư vấn, dịch vụ khuyến nông, đặc biệt là tư vấn về kinh tế hợp tác và thị trường; tư vấn lập kế hoạch sản xuất từ nhu cầu thị trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông, tăng cường thu hút các nguồn lực và sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia các hoạt động khuyến nông.

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, qua đó tăng cường hợp tác quốc tế về khuyến nông./.

Vũ Thị Hương

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI LẦN THỨ III, NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Công đoàn Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Công đoàn Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hiện có 201 đoàn viên công đoàn, sinh hoạt tại 25 tổ công đoàn. Trong nhiệm kỳ qua, Ban Chấp

hành Công đoàn Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã tổ chức hiệu quả các hoạt động công đoàn, đặc biệt là thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên công đoàn. Ban Chấp hành Công đoàn đã phối hợp với Ban lãnh đạo Trung tâm triển khai thực hiện tốt



quy chế dân chủ ở cơ sở; vận động cán bộ, đoàn viên công đoàn tích cực tham gia xây dựng, bổ sung, góp ý vào các văn bản pháp luật về chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền lợi cho cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động trong đơn vị.

Hàng năm, Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm tích cực giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến đoàn viên, người lao động như tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác cho người lao động đầy đủ, kịp thời; giải quyết các chế độ, quyền lợi của đoàn viên công đoàn nghỉ hưu, nghỉ chế độ theo đúng chính sách Nhà nước quy định. Đồng thời, Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm tham gia xét nâng lương đúng theo quy định. Trong nhiệm kỳ đã có 236 lượt người được xét nâng lương thường xuyên, 15 người được nâng lương trước hạn.

Nhằm tạo tâm lý yên tâm làm việc cho đoàn viên công đoàn, Công đoàn Trung tâm thường xuyên quan tâm, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, đoàn viên công đoàn; tổ chức thăm hỏi đoàn viên công đoàn khi ốm đau, trợ cấp khó khăn đột xuất hoặc bị mắc bệnh hiểm nghèo, hiểm, hỷ... Hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe cho 100% cán bộ viên chức của Trung tâm với mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người.

Trong nhiệm kỳ qua, Công đoàn Trung tâm đã tổ chức quyên góp hỗ trợ các gia đình là cán bộ, viên chức của Trung tâm có hoàn cảnh khó khăn bị mắc Covid - 19 với tổng số tiền 39.300.000 đồng. Tổ chức thường niên chương trình "Đưa tết lên bàn", "Hướng về miền trung" để kết nối những tấm lòng nhân ái, đem những món quà ý nghĩa của các nhà hảo tâm đến tận tay bà con đồng bào dân tộc ít người, các gia đình, nhà trường có hoàn cảnh khó khăn... Tổng số tiền đã quyên góp được

trên 500.000.000 đồng.

Ban chấp hành công đoàn Trung tâm cũng đã tích cực vận động đoàn viên tham gia công tác xã hội, xây dựng "Quỹ xã hội công đoàn", "Quỹ đền ơn đáp nghĩa", "Quỹ vì người nghèo", "Quỹ phòng chống dịch Covid" và các quỹ phúc lợi khác... với tổng số tiền gần 500.000.000 đồng. Trợ cấp khó khăn và trao quà cho 9 cán bộ của Trung tâm với tổng số tiền 16.500.000 đồng.

Bên cạnh đó, Công đoàn Trung tâm còn tích cực hưởng ứng tham gia nhiệt tình các phong trào do Công đoàn ngành phát động điển hình như tham gia hưởng ứng tuần lễ quốc gia về An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ hàng năm; tham gia phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao do Công đoàn Ngành tổ chức chào mừng các ngày lễ lớn trong năm...

Song song với các hoạt động trên, Công đoàn Trung tâm còn phát động hiệu quả phong trào thi đua: "Người tốt, việc tốt"; Phong trào gia đình Công nhân viên chức lao động tiêu biểu"; Phong trào "Giỏi việc nước, đảm việc nhà", "Mẹ lao động giỏi, con học giỏi", "Nuôi con khỏe, dạy con ngoan" trong nữ công nhân viên chức lao động... Ban nữ công cũng thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến nữ đoàn viên công đoàn trong cơ quan, đơn vị, thực hiện tốt Luật bình đẳng giới và công tác phòng chống bạo lực gia đình, tham gia xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc...

Với những hoạt động ý nghĩa, thiết thực, trong nhiều năm Công đoàn Trung tâm đạt danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc" được Công đoàn Ngành và Liên đoàn Lao động Thành phố, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và công tác công đoàn..

Với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Công đoàn khoá mới gồm 11 đồng chí và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT Hà Nội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023 - 2028./.

Nguyễn Văn

HỘI CHỢ GIỐNG, VẬT TƯ, THIẾT BỊ NÔNG NGHIỆP, NÔNG SẢN AN TOÀN, SẢN PHẨM OCOP, LÀNG NGHỀ HÀ NỘI NĂM 2023



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND thị xã Sơn Tây vừa tổ chức Hội chợ giống, vật tư thiết bị nông nghiệp, nông sản an toàn, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề năm 2023.

Tham gia hội chợ có hơn 80 gian hàng giống, vật tư, thiết bị nông nghiệp, nông sản an toàn, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề và khu trưng bày giống, vật tư, hoa, cây cảnh. Sản phẩm trưng bày tại hội chợ đến từ các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Hà Nội và 17 tỉnh, thành phố trên cả nước, với hơn 2.000 sản phẩm.

Theo Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội, thành phố còn 806 làng nghề và làng có nghề. Trong đó, có 321 làng đã được UBND thành phố công nhận danh hiệu làng nghề, làng nghề truyền thống. Thành phố cũng có 2.167 sản phẩm OCOP được công nhận, trong đó có 1.871 sản phẩm OCOP

còn hiệu lực. Bên cạnh đó, Hà Nội có 149 chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; 164 mô hình nông nghiệp công nghệ cao... Việc hỗ trợ kết nối, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề được ngành Nông nghiệp tổ chức thường xuyên, giúp các hộ gia đình, doanh nghiệp, hợp tác xã tìm đầu ra cho sản phẩm và tạo điều kiện cho nhân dân, khách tham quan nhận diện, tiêu thụ sản phẩm chất lượng tốt gắn với thương hiệu, văn hóa lịch sử và cộng đồng của các địa phương.

Phát biểu tại Lễ khai mạc hội chợ, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại cho biết: Hội chợ tạo cơ hội giúp các chủ thể OCOP, doanh nghiệp, hộ sản xuất tăng cường kết nối giao thương, quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng, tiếp cận thị trường, nhất là việc đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử, hệ thống phân phối, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng kinh doanh, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP...

Hội chợ cũng là cơ hội giúp các chủ thể, doanh nghiệp và cộng đồng tăng cường kết nối giao thương, trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất, xây dựng thương hiệu và tìm đầu ra cho sản phẩm; trao đổi kinh nghiệm về chuyển đổi số, tiếp cận với công nghệ tiên tiến và tiến bộ kỹ thuật mới, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm và phát triển chuỗi giá trị nông sản bền vững./

Nguyễn Văn

LỢI ÍCH TỪ PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH LÚA - CÁ - VỊT



Thời gian vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã hỗ trợ các mô hình nông nghiệp kinh tế tuần hoàn, trong đó có mô hình lúa - cá và lúa - cá - vịt. Mô hình này không chỉ nâng cao giá trị sản phẩm, mà còn góp phần bảo vệ và giữ gìn môi trường

sống, xây dựng cảnh quan khu vực nông thôn.

Theo ông Đinh Văn Hòa, xã Hợp Thanh (huyện Mỹ Đức), những năm trước đây, gia đình ông chỉ chuyên canh cây lúa, hiệu quả kinh tế thấp. Suốt 7 năm nay, được sự hỗ trợ của các ngành chức năng, gia đình ông đã chuyển sang mô hình lúa - cá, với diện tích 6 ha. Ruộng lúa được thả các loại cá, như: Cá trắm cỏ, cá chép, cá rô..., mỗi năm thu hoạch 2 vụ, được 250 triệu đồng/vụ. Mô hình này, vừa tận dụng nguồn thức ăn tự nhiên từ ruộng lúa, vừa hạn chế ô nhiễm môi trường, dịch bệnh trên cây trồng.

Nhận thấy hiệu quả rõ rệt của mô hình lúa - cá, thời gian qua, ngành Nông nghiệp Hà Nội tiếp tục hỗ trợ nông dân phát triển và nhân rộng mô hình này. Năm 2022, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội phối hợp với Hội Nông dân xã Sài Sơn (huyện Quốc Oai) hỗ trợ 45.000 con cá giống chép V1 cho nông

dân xã Sài Sơn tham gia mô hình lúa - cá, với diện tích hơn 3 ha tại thôn Đa Phúc.

Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện Quốc Oai Kiều Minh Khuê cho hay, các hộ tham gia mô hình lúa - cá được Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hỗ trợ 50% cá giống, 50% vật tư, thức ăn công nghiệp và 50% chế phẩm sinh học để xử lý nước. Đến nay, mô hình đã phát huy hiệu quả, cá nuôi trong ruộng lúa không chỉ nhanh lớn, màu đẹp, mà thịt cũng chất lượng, thơm, ngon hơn cá nuôi trong ao. Đặc biệt, mô hình này đã giúp nâng cao hiệu quả kinh tế trong cùng một diện tích sản xuất và tạo ra sản phẩm nông nghiệp bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm.

Đánh giá về kết quả của mô hình, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương cho biết, năm 2022, trung tâm tiếp tục triển khai mô hình lúa - cá và lúa - cá - vịt với quy mô 15ha, thực hiện tại 5 huyện: Mỹ Đức, Thường Tín, Mê Linh, Thanh Oai, Quốc Oai. Qua triển khai thực tế cho thấy, mô hình tạo hiệu quả kép, do cá và lúa có quan hệ cộng sinh, chất thải của cá là nguồn phân bón hữu cơ cho lúa, tận dụng triệt để được nguồn thức ăn tự nhiên trên ruộng lúa cho cá, tiêu diệt các sâu bọ hại lúa, góp phần giảm thiểu việc sử dụng các hóa chất trong chăm sóc lúa, đem lại nhiều lợi ích và năng suất lúa cao hơn. Việc nuôi trồng thủy sản trên đất một lúa cho hiệu quả kinh tế cao; cá sinh trưởng, phát triển tốt, khi thu hoạch cá đạt trung bình hơn 0,9 kg/con, năng suất đạt 10 tấn/ha, cho lợi nhuận từ 80 đến 90 triệu đồng/ha, cao hơn 4,6 lần so với cấy lúa truyền thống..

Còn Chủ tịch UBND xã Liên Châu (huyện Thanh

Oai) Nguyễn Thanh Bình cho biết, trước đây, Liên Châu cấy lúa một vụ bắp bênh, nhưng nhờ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, các trang trại kết hợp giữa trồng lúa với chăn nuôi, trồng cây ăn quả cho giá trị kinh tế cao. Để mô hình này phát huy hiệu quả, thời gian tới, xã phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng hướng dẫn nông dân tập trung sản xuất lúa - cá - vịt theo hướng an toàn, hữu cơ, tiến tới xây dựng thương hiệu để nâng cao chất lượng sản phẩm. Ngoài ra, huyện hỗ trợ xã đầu tư cơ sở hạ tầng ở khu vực chuyển đổi, xây dựng chuỗi liên kết để nông dân ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương cho biết thêm, việc duy trì và nhân rộng mô hình lúa - cá, lúa - cá - vịt là cần thiết, vừa giúp bảo vệ môi trường, vừa mang lại sản phẩm an toàn và giàu chất dinh dưỡng cho người tiêu dùng. Do đó, thời gian tới, trung tâm tiếp tục phối hợp với các địa phương mở các lớp tập huấn nâng cao kiến thức cho nông dân về sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh trong quá trình sản xuất, tạo ra sản phẩm an toàn, thân thiện với môi trường. Cùng với đó, hỗ trợ về giống, vốn cho nông dân thực hiện mô hình này đạt kết quả cao, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn. Các địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giúp người dân thay đổi nhận thức, không bỏ ruộng hoang, tận dụng các chân ruộng trũng, thấp sang thực hiện hiệu quả mô hình này./

NT (Theo Báo HNM)

TOÀN QUỐC CÓ HƠN 1.700 CHUỖI CUNG CẤP NÔNG, LÂM, THỦY SẢN AN TOÀN

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, đến nay, cả nước đã xây dựng và phát triển được 1.702 chuỗi cung cấp nông, lâm, thủy sản an toàn với sự tham gia của một số doanh nghiệp lớn. Cùng với đó, các địa phương đang tiếp tục duy trì triển khai các chương trình giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; chủ động trong việc xử lý các sự cố mất an toàn thực phẩm ở thị trường trong nước và sản phẩm nông sản xuất khẩu.

Từ đầu năm 2023 đến nay, tỷ lệ mẫu nông, lâm, thủy sản được giám sát đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm là 97,5% (tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước); tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đạt 99,6% (tăng 4,9% so với cùng kỳ năm trước); tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 89% (tăng 14%).

Bộ Nông nghiệp & PTNT đã chỉ đạo các đơn vị chuyên ngành hướng dẫn các địa phương tiếp tục nhân rộng số lượng, mở rộng quy mô chuỗi cung ứng nông, lâm, thủy sản an toàn; xây dựng các chuỗi cung ứng ngành hàng, chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản tại địa phương từ vùng nguyên liệu, nhà máy, chợ, trung tâm thương mại, hoạt động xuất khẩu. Mặt khác, Bộ Nông nghiệp & PTNT phối hợp với các địa phương định hướng nông dân thực hành sản xuất chuyên nghiệp hơn, sản xuất theo tiêu chuẩn và thị hiếu của thị trường; chủ động giám sát, cảnh báo, thanh kiểm tra đột xuất để phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở vi phạm, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; đàm phán giải quyết các rào cản kỹ thuật, mở rộng thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản tại thị trường trong nước và quốc tế./

NB (Theo Báo HNM)

4 TIÊU CHÍ LỰA CHỌN THÀNH PHẦN THỨC ĂN CHO GÀ THỊT

Giá cả, nguồn cung là những yếu tố quan trọng khi lựa chọn thành phần thức ăn cho gà thịt, nhưng yếu tố chất lượng cũng không bao giờ được bỏ qua. Khi lựa chọn thành phần thức ăn, cần xem xét những tiêu chí sau:

Dinh dưỡng

Thông thường, các yếu tố trọng tâm để đánh giá giá trị dinh dưỡng thức ăn là thành phần của thức ăn đó, bao gồm độ ẩm, hàm lượng protein thô, béo, xơ và tro. Tuy nhiên, sinh khả dụng của chất dinh dưỡng, gồm năng lượng chuyển hóa, axit amin tiêu hóa, axit béo, photpho và các giá trị dinh dưỡng khác cũng cần được xem xét. Hiện có nhiều tài liệu tham khảo sẵn có giúp người tiêu dùng tham chiếu các giá trị dinh dưỡng trên.

Thành phần dinh dưỡng rất quan trọng trong công thức thức ăn chăn nuôi và độ chính xác của các phép phân tích sẽ ảnh hưởng đến cấu trúc, chi phí và thành phần hóa học của thức ăn.

Thành phần dinh dưỡng của mỗi thành phần thức ăn có thể bị ảnh hưởng bởi mùa, nguồn cung và thời gian bảo quản. Ví dụ, hàm lượng tinh bột trong khoai mì bị hao hụt suốt quá trình bảo quản. Thời gian lưu kho càng lâu thì lượng tinh bột và năng lượng hao hụt càng nhiều chất. Thành phần dinh dưỡng của mỗi loại nguyên liệu phải được đánh giá thường xuyên và riêng biệt.

Các chất kháng dinh dưỡng trong nhiều nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có thể làm gián đoạn quá trình hấp thụ và chuyển hóa dinh dưỡng, tác động tiêu cực đến sức khỏe. Tuy nhiên, có thể giảm bớt những tác động bất lợi này bằng các quá trình vật lý, hóa học và sinh học.

Kinh tế

Trước khi đánh giá chi phí và giá trị dinh dưỡng của nguyên liệu thức ăn, cần phải xem xét nguồn cung sẵn có hay không. Nhìn chung, nguồn cung và giá nguyên liệu thay đổi theo mùa. Đôi khi cần phải tìm một nguồn thay thế rẻ hơn mà không ảnh hưởng đến hiệu suất chăn nuôi. Ví dụ, có thể thay thế một phần khô đậu bằng cải canola và khô dầu hạt cải.

Sử dụng enzyme không chỉ làm giảm tác động của các chất kháng dinh dưỡng mà còn làm giảm chi phí thức ăn bằng cách giải phóng dưỡng chất từ thành phần thức ăn. Một số enzyme không chịu được xử lý nhiệt trong quá trình chế biến thức ăn mặc dù đã sử dụng hệ thống ứng dụng chất lỏng

sau ép viên. Do đó, khả năng phục hồi và tính đồng nhất của enzyme trong thức ăn cuối cùng phải được theo dõi thường xuyên.

Giá trị tương đối (RV) là công cụ xác định giá trị dinh dưỡng của các thành phần thức ăn bằng cách so sánh các chất dinh dưỡng tiêu chuẩn, như protein thô, axit amin, năng lượng chuyển hóa hoặc photpho khả dụng trong các nguồn nguyên liệu thức ăn.

An toàn và quy định

Nguyên liệu thức ăn phải có nguồn gốc an toàn. Do đó, cần thực hiện thử nghiệm để đánh giá chất lượng của các nguyên liệu này. Những mối nguy hại trong thành phần thức ăn tùy vào nguồn gốc và phương pháp chế biến, được phân loại theo 3 nhóm chính: Hóa học, sinh học và vật lý.

Do đó, cần sử dụng các phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá chất lượng thành phần thức ăn (QA) để giảm thiểu các mối nguy hại nói trên. Bắt đầu quy trình QA từ công đoạn mua nguyên liệu thông qua thiết lập các tiêu chuẩn và tiến hành kiểm tra chất lượng nguyên liệu khi tiếp nhận tại nhà máy thức ăn chăn nuôi.

Tiến hành kiểm tra các thành phần thức ăn để đảm bảo an toàn khi sử dụng. Lấy mẫu và phân tích phải chặt chẽ, chính xác. Lấy mẫu phù hợp với khối lượng và bản chất của các thành phần, phương pháp lấy mẫu phải phù hợp với thành phần. Ngoài ra, phải tuân thủ các yêu cầu của cơ quan quản lý về an toàn thức ăn chăn nuôi.

Chế biến thức ăn và chất lượng thức ăn viên

Nguyên liệu ảnh hưởng đến hiệu suất của nhà máy thức ăn và chất lượng viên. Hàm lượng và loại tinh bột đa dạng trong các thành phần thức ăn khác nhau đòi hỏi mức độ tinh chỉnh khác nhau để hồ hóa. Ngoài ra, các thành phần thức ăn giàu tinh bột khác nhau cần kích thước khuôn tối ưu để tạo ra các viên thức ăn chất lượng cao và hiệu quả.

Các yếu tố khác ảnh hưởng đến chất lượng thức ăn viên và quá trình chế biến thức ăn là hàm lượng chất béo và chất xơ trong nguyên liệu. Chất béo là dinh dưỡng thiết yếu, nhưng hoạt động như chất giữ ẩm và ngăn hơi nước thoát ra tạo thành gelatin tối ưu. Chất xơ có thể làm giảm công suất của quy trình chế biến thức ăn và có thể gây hao mòn thiết bị do đặc tính mài mòn./.

NT (Theo nguoichannuoi.com.vn)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Từ ngày 21 đến ngày 30 tháng 4 năm 2023)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Những ngày đầu khu vực ảnh hưởng không khí lạnh suy yếu, vùng áp thấp phía Tây có khả năng phát triển và mở rộng về phía Đông nam, hình thành rãnh áp thấp có trục 25 - 28 độ vĩ Bắc. Khoảng từ ngày 23, 24/4 áp cao lạnh lục địa có khả năng tăng cường trở lại. Những ngày còn lại, áp cao lạnh lục địa có cường độ ổn định sau suy yếu nhanh và lệch Đông.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 21, 22 và ngày 26, 27: Nhiều mây, đêm có mưa vài nơi, trưa chiều giảm mây trời nắng, riêng ngày 21, 22 ngày nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 23 - 25: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và có nơi có dông. Trong mưa dông có khả năng xảy ra gió giật mạnh. Gió Đông bắc cấp 2 - 3.

Những ngày còn lại: Nhiều mây, đêm và sáng có mưa nhỏ rải rác, trưa chiều giảm mây trời nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 26.0 - 27.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 21 - 23°C.

Lượng mưa phổ biến: 20 - 40 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 30 - 40 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành công văn gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc đẩy mạnh công tác khuyến nông,

Theo công văn, trải qua 30 năm hoạt động, dưới sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương và cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương; sự phối hợp, cộng tác chặt chẽ của các cơ quan nghiên cứu khoa học công nghệ, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, hệ thống Khuyến nông Việt Nam đã không ngừng phát triển, lớn mạnh và trưởng thành. Lực lượng khuyến nông đã góp phần quan trọng trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, đào tạo nghề cho lao động nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Để tiếp tục phát triển lực lượng khuyến nông trong thời gian tới, Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị các địa phương quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác khuyến nông, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Củng cố và phát triển các mô hình khuyến nông cộng đồng để trở thành lực lượng chủ lực của ngành nông nghiệp ở cơ sở gắn với phát triển các vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản quy mô lớn, đạt chuẩn. Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng để các tổ khuyến nông cộng đồng

hoạt động có hiệu quả, tập trung vào các nội dung nhiệm vụ chính sau:

- Nâng bắt tình hình sản xuất nông nghiệp, chuyển giao kiến thức, kỹ thuật cho nông dân, đồng hành với nông dân.

- Hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp ở địa phương (bao gồm cả nông nghiệp, nông dân, nông thôn).

- Tư vấn, dịch vụ, thương mại nông sản, kết nối thị trường, cung cấp thông tin thị trường, giá cả cho nông dân.

- Tư vấn tổ chức lại sản xuất, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh nông nghiệp theo chuỗi giá trị, sản xuất theo tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Tư vấn về chính sách, trực tiếp chuyển tải các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào cuộc sống.

2. Đối với 13 tỉnh thuộc Đề án thí điểm "Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng", đề nghị tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện theo nội dung Đề án đã phê duyệt. Đối với những tỉnh không thuộc Đề án, trên cơ sở kết quả, kinh nghiệm 01 năm triển khai Đề án thí điểm để vận dụng, áp dụng mô hình tổ khuyến nông cộng đồng

phù hợp với điều kiện của địa phương.

3. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động khuyến nông, phát triển hoạt động dịch vụ sản xuất nông nghiệp ở cơ sở, mở rộng hệ thống khuyến nông doanh nghiệp, khuyến nông HTX, khuyến nông cộng đồng... đáp ứng nhu cầu của sản xuất, thị trường.

4. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kiến thức thị trường, tổ chức sản xuất, công nghệ số... cho lực lượng cán bộ khuyến nông cơ sở, khuyến nông cộng đồng. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia là đầu mối tham mưu, triển

khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ khuyến nông các cấp ở địa phương, từng bước chuẩn hóa cán bộ khuyến nông.

5. Quan tâm đời sống vật chất và tinh thần cán bộ khuyến nông cơ sở, hỗ trợ các cơ chế, chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho cán bộ khuyến nông công tác lâu dài, gắn bó với nghề.

6. Tăng cường kết nối hệ thống khuyến nông theo phương châm "ở đâu có nông dân, ở đó có khuyến nông"./.

NT (TH)

BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NÔNG, LÂM, THỦY SẢN NĂM 2023

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản năm 2023.

Theo kế hoạch, các cấp, các ngành Thành phố sẽ thực hiện 11 nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để triển khai đầy đủ, đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ và giải pháp theo Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 21/10/2022, của Ban Bí thư về "Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới" nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân. Qua đó, góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông sản sản xuất trong nước với sản phẩm nhập khẩu. Đồng thời, bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm nông sản, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng Thủ đô, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu. Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững; triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp bảo đảm an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng và phát triển bền vững.

Thông qua các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, Thành phố sẽ nâng cao năng lực quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm

nông nghiệp từ cấp Thành phố tới xã, phường, thị trấn, bảo đảm 100% cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm các cấp được tập huấn, cập nhật kiến thức về quản lý chất lượng vật tư và an toàn thực phẩm nông nghiệp. Phấn đấu 90% người sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản được tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản. Bên cạnh đó, phấn đấu tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản được kiểm tra, đánh giá, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt 80%; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đạt 98%. Nâng cao tỷ lệ kiểm tra sau ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ tăng 10% so với năm 2022.

Thành phố cũng sẽ khuyến khích, hỗ trợ xây dựng, phát triển hợp tác xã chuyên ngành, phát triển chế biến sản phẩm nông sản gắn với vùng chuyên canh tập trung; phấn đấu tỷ lệ diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận VietGAP tăng 10% so với năm 2022. Đặc biệt là phấn đấu tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông sản được chứng nhận HACCP, ISO 220 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 10%/năm và 15%/năm so với năm 2022. Duy trì, phát triển các chuỗi thực phẩm nông sản. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm bảo đảm an toàn thực phẩm. Tiếp tục kiểm soát tốt việc sử dụng phụ gia trong chế biến thực phẩm, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trồng trọt./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

CẢ NƯỚC CÓ KHOẢNG 35.000 HA TẬP TRUNG CHUYÊN CANH HOA, CÂY CẢNH

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, cả nước có khoảng 35.000 ha tập trung chuyên canh hoa, cây cảnh. Nhiều địa phương đã hình thành các mô hình sản xuất hoa, cây cảnh cho doanh thu từ 800 triệu đồng đến 2,5 tỷ đồng/ha/năm, như Hà Nội, Hưng Yên, Nam Định..., gấp 3 - 4 lần so với các loại cây trồng khác.

Định hướng đến năm 2025, diện tích trồng hoa của cả nước đạt khoảng 38.000 ha - 40.000 ha, sản lượng 12 tỷ cành/bông; diện tích trồng cây cảnh khoảng 15.000 ha - 16.000 ha, sản lượng 45 - 47 triệu chậu/cây.

Để đạt mục tiêu này, các địa phương cần tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân nghiên cứu chọn tạo, nhập khẩu những giống hoa, cây mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước. Những giống hoa, cây cảnh đủ điều kiện cần công bố lưu hành và bảo hộ bản quyền, đáp ứng điều kiện sản xuất, kinh doanh.

Các doanh nghiệp, hộ nông dân cần đa dạng hóa sản phẩm hoa, cây cảnh phục vụ các đối tượng; chú trọng đầu tư bao bì, nhãn mác, nguồn gốc sản phẩm.../.

NB (Theo Báo HNM)

TU VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Lợn con 15 ngày tuổi có hiện tượng da đầu xuất hiện những nốt dõm bằng đầu ngón tay. Sau đó lan ra khắp người. Một số con da bị bong tróc, loét. Đã có con bị chết. Xin hỏi lợn mắc bệnh gì và biện pháp phòng, điều trị?

Trả lời:

Theo như triệu chứng mô tả, có thể lợn đã bị mắc bệnh viêm da tiết dịch do tụ cầu khuẩn *Staphylococcus hyicus* gây ra. Bệnh này thường có những triệu chứng:

Ban đầu trên da ở vùng má, mõng, đầu gối do cọ hay quỳ xuống nền, xuất hiện những nốt lốm dõm mảnh, nâu nhạt. Lợn có biểu hiện bơ phờ, chậm chạp, ít vận động, chán ăn.

Sau đó những nốt này lan ra khắp bụng, nách các nốt có đường kính 1 - 2 cm xung quanh bao bọc bởi huyết thanh và dịch rỉ viêm. Các nốt này không gây ngứa cho lợn và lợn không bị sốt. Sau đó, các nốt chuyển từ màu nâu sang đen dần do hoại tử.

Trong trường hợp cấp tính, các mảng da viêm lan rộng nhanh chóng ra toàn thân chỉ trong vòng 24 - 48h. Các mảng viêm có thể bong tróc ra để lại những mảng da loét với đầy dịch rỉ viêm. Lợn bị mất nước, mất điện giải và có thể dẫn đến tử vong.

Phòng bệnh:

Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ. Chuồng trại khô ráo, thoáng mát, tránh ẩm thấp để hạn chế sự phát triển của vi khuẩn.

Định kỳ vệ sinh, sát trùng chuồng trại để tiêu diệt mầm bệnh.

Tránh gây trầy xước cho lợn bằng cách: Bấm nanh sớm, kỹ, cắt tai, cắt đuôi đúng kỹ thuật. Hạn chế lợn cắn nhau do nuôi nhốt mật độ cao hoặc bị stress.

Điều trị:

Vệ sinh vùng da bị bệnh hay có thể dùng lá trầu không sắc đặc để tắm cho lợn (lá trầu không có chứa chất chống viêm, sát khuẩn) rồi dùng thuốc sát trùng nhẹ như cồn I-ốt để sát trùng vùng da bị bệnh.

Dùng thuốc xịt chống viêm và sát trùng như Derma Spray, Vime-Blue xịt lên vùng da bị viêm ngày 2 - 3 lần. Ngoài ra có thể dùng kháng sinh để bôi lên vết thương của lợn như Tetracyclin.

Dùng kháng sinh để tiêm cho lợn như: Amoxiciclin, Pen-strep, Gentamycin, Ceftifur... liều lượng và liệu trình theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bổ sung vitamin A.D.E, B.Complex, sắt, kẽm để nâng cao sức đề kháng cho lợn và thúc đẩy tái tạo, hồi phục da bị tổn thương.

Những con cùng đàn chưa mắc bệnh có thể dùng kháng sinh như Amoxiciclin trộn thức ăn hoặc tiêm để phòng bệnh./.

NT (Theo nguochannuoi.com.vn)

GIA LÂM PHÁT TRIỂN CÁC MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP HIỆU QUẢ

Sau 30 năm xây dựng và phát triển, hệ thống khuyến nông Hà Nội đã tiếp tục phát huy mạnh mẽ những thành quả trong việc hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, khuyến cáo người dân tăng cường đầu tư thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn... nhằm hỗ trợ bà con nông dân tổ chức sản xuất ngày càng hiệu quả hơn, góp phần ổn định đời sống, nhiều mô hình giúp người dân vươn lên làm giàu.

Giữ một vị trí quan trọng, là huyện cửa ngõ Thủ đô Hà Nội, trong những năm gần đây huyện Gia Lâm đã có diện mạo mới và chuyển biến tích cực về nhiều mặt. Ông Nguyễn Đức Hồng - Phó Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm cho biết: Trong những năm qua, huyện Gia Lâm đã phát huy lợi thế, tiềm năng, đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hóa, đem lại hiệu quả thiết thực, bước đầu hình thành một số vùng sản xuất tập trung, chuyên canh; mô hình kinh tế trang trại cũng phát triển đem lại hiệu quả kinh tế cao. Trong đó, đội ngũ những người làm công tác khuyến nông trên địa bàn TP Hà Nội đã luôn đồng hành, sát cánh cùng với nông dân huyện Gia Lâm, các hợp tác xã, doanh nghiệp trong chỉ đạo sản xuất; xây dựng mô hình, điển hình; chuyển giao kỹ thuật và hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp... Từ các mô hình trình diễn tập trung vào mũi nhọn 3 cây - 3 con do Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai, huyện Gia Lâm đã phát huy lợi thế, chú trọng phát triển các vùng sản xuất nông sản hàng hóa tập trung, như: vùng sản xuất rau sạch ở Văn Đức, Đặng Xá; chăn nuôi lợn nạc ở Văn Đức, Trâu Quỳ, Đa Tốn; chăn nuôi bò sữa, bò thịt ở Phú Đồng, Trung Mậu

Từ phát triển các mô hình khuyến nông hiệu quả, huyện Gia Lâm đã tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm bằng việc ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất. Huyện đã quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp, với mục tiêu giảm diện tích trồng cây lương thực, mở rộng diện tích trồng rau, quả an toàn; vùng chăn nuôi xa khu dân cư; nâng cao chất lượng sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị cao và bền vững theo "Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo vùng nông nghiệp chuyên canh huyện Gia Lâm giai đoạn 2021 - 2025". Nhờ đó đến nay, huyện đã phát triển được nhiều mô hình kinh tế hiệu quả, mang lại thu nhập cao, ổn định cho người sản xuất. Thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, riêng từ năm 2019 -2022, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông Gia Lâm triển khai 16 mô hình hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, cơ giới hóa tại các xã, thị trấn với tổng kinh phí trên 3 tỷ đồng. Đồng thời, từ năm 2019 - 2022,

huyện đã xây dựng mô hình truy xuất nguồn gốc (QR Code) cho nông sản thực phẩm tại 12 xã; hỗ trợ đăng ký và cấp giấy chứng nhận vùng sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP; đăng ký nhãn hiệu tập thể; xây dựng các mô hình liên kết chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Theo thống kê của Phòng Kinh tế huyện Gia Lâm, toàn huyện đang duy trì và phát triển 1.693,5 ha trồng rau, củ, quả an toàn tại các vùng sản xuất chuyên canh, trong đó có 453,4 ha rau, củ an toàn, 1240,07 ha quả an toàn; duy trì và mở rộng thêm 110 ha sản xuất rau, quả theo tiêu chuẩn VietGAP, nâng tổng diện tích toàn huyện lên 415,73 ha. Trong năm 2022, Phòng Kinh tế huyện phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức triển khai 29 mô hình thí điểm và mô hình trình diễn nhân rộng, ứng dụng khoa học tiên tiến, công nghệ cao trong sản xuất rau, hoa, quả, trong đó có: 8 mô hình sản xuất cà chua nhót, hoa, rau, quả trong nhà lưới; 8 mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới trong xử lý bệnh vàng lá, thối rễ, rụng quả, bao quả trên cây bưởi, chuối, trồng dưa chuột lai; 3 mô hình sản xuất hoa giấy, cà pháo, dưa lê vàng theo hướng sinh thái hữu cơ...

Cùng với đó, những năm qua, quỹ Khuyến nông Hà Nội đã luôn song hành cùng bà con nông dân Gia Lâm, không chỉ đáp ứng nhu cầu về vốn mà còn là lực đẩy giúp sản xuất nông nghiệp phát triển tại địa phương. Ông Nguyễn Văn Minh, Giám đốc HTX Sản xuất - Kinh doanh - Dịch vụ Nông nghiệp Văn Đức (huyện Gia Lâm) cho biết: "Tôi tiếp cận với Quỹ Khuyến nông thành phố Hà Nội được 2 lần với thời gian vay 4 năm, mỗi lần vay đều đạt mức tối đa là 500 triệu. Về thủ tục vay, chúng tôi được Trung tâm khuyến nông tạo điều kiện rất thuận lợi. Lợi thế của quỹ là phí quản lý thấp, lại 6 tháng mới phải nộp 1 lần trong khi lãi suất của Ngân hàng thì cao hơn mà còn phải nộp lãi hàng tháng".

Ông Nguyễn Đức Hồng - Phó Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm cho biết: Trong thời gian tới, huyện tiếp tục phát triển sản xuất theo vùng, chuyên canh tập trung; phần đầu chuyển đổi 60 ha diện tích đất trồng màu, lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, hoa, cây cảnh, tập trung; xây dựng 16 mô hình thí điểm và mô hình trình diễn nhân rộng trong sản xuất rau, hoa, quả theo hướng VietGAP, sinh thái hữu cơ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, ứng dụng công nghệ cao... Đồng thời, gắn phát triển sản xuất hàng hóa của vùng chuyên canh với thị trường, khuyến khích sản xuất hàng hóa theo hợp đồng bao tiêu sản phẩm, tăng cường các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm và xúc tiến đầu tư hàng nông sản thực phẩm... nhằm phát triển nông nghiệp theo hướng hiệu quả và bền vững./.

Nguyễn Văn

Đối với các mặt hàng lương thực: Trong nước, nguồn cung mặt hàng lúa gạo giữ ổn định, giá bán lẻ một số mặt hàng gạo trên thị trường phổ biến như sau: Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 17.500 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 16.000 - 16.500đ/kg, Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 30.000đ/kg; đối với một số mặt hàng đậu, đỗ giá bán ổn định. Đậu xanh tách vỏ có 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg,..

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trong khi giá thức ăn chăn nuôi tăng và vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao thì trên thị trường giá lợn hơi xuất chuồng tại các trang trại chăn nuôi thời gian qua lại duy trì ổn định. Tại một số địa phương, giá lợn xuất chuồng đang ghi nhận ở mức từ 51.000 - 53.000đ/kg và dự báo giá lợn hơi trong thời gian tới vẫn khó có khả năng tăng cao. Tại các chợ, mặt hàng thịt lợn tiếp tục duy trì giá bán ổn định như sau: Thịt mỡ sấn giá từ 90.000 - 95.000 đồng/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 100.000 - 110.000 đ/kg; thịt bò cũng có giá bán ổn định từ 270.000 -300.000 đ/kg; bên cạnh đó gà ta hơi có giá phổ biến từ 110.000 - 130.000đ/kg, vịt nguyên con làm sấn có giá dao động từ 75.000 - 80.000đ/kg; đối với một số mặt hàng thủy sản như: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 75.000đ/kg, cua đồng đang có giá cao từ 180.000 - 220.000đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết khu vực các tỉnh thành miền Bắc vẫn khá

thuận lợi do duy trì nền nhiệt thấp kèm độ ẩm cao là điều kiện cho diện tích rau phát triển; nguồn cung ổn định nên giá bán các mặt hàng rau xanh cũng duy trì ổn định. Các mặt hàng rau cải đang có giá phổ biến từ 25.000 - 30.000đ/kg, rau muống, rau ngót có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, cà chua, dưa chuột có giá từ 15.000 - 20.000đ/kg... Thị trường trái cây đang khá đa dạng với các loại trái cây như: Chôm chôm, măng cụt, quýt Sài Gòn, xoài,... giá bán các mặt hàng trái cây cũng duy trì ổn định. Xoài cát chu giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá từ 25.000, măng cụt, quýt Sài Gòn có giá từ 50.000 - 60.000đ/kg, dứa có giá 10.000đ/quả,..

Về vật tư nông nghiệp: So với thời điểm cùng kỳ năm trước, giá các mặt hàng phân bón trên thị trường đã giảm đáng kể và dự báo nhiều loại phân bón có khả năng giảm tiếp trong thời gian tới do các doanh nghiệp trong nước đã chủ động nguồn nguyên liệu sản xuất, đáp ứng được nhu cầu thị trường; điều đó như tiếp thêm động lực cho nông dân yên tâm sản xuất. Tại một số cửa hàng, đại lý giá mặt hàng phân bón đang có giá như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 7.000 - 7.500 đ/kg, Kali giá 18.000 - 19.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.500 đ/kg./.

NB (TH)

*** Thị trường thế giới:**

XUẤT KHẨU GẠO QUÝ I/2023 TĂNG MẠNH CẢ VỀ LƯỢNG VÀ KIM NGẠCH

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong tháng 3/2023, cả nước xuất khẩu 961.608 tấn gạo, tương đương 508,97 triệu USD, giá trung bình 529,3 USD/tấn, tăng 79,9% về lượng và tăng 77,9% về kim ngạch nhưng giảm nhẹ 1,1% về giá so với tháng 2/2023; so với tháng 3/2022 cũng tăng 81% về lượng, tăng 93,6% kim ngạch và tăng 7% về giá.

Tính chung cả quý I/2023 lượng gạo xuất khẩu của cả nước đạt trên 1,85 triệu tấn, tương đương gần 981,39 triệu USD, tăng 23,4% về khối lượng, tăng 34,3% về kim ngạch so với quý I/2022, giá trung bình đạt 529 USD/tấn, tăng 8,8%.

Philippines vẫn đứng đầu về tiêu thụ gạo của Việt Nam, chiếm 48,2% trong tổng lượng và chiếm 45,9% trong tổng kim ngạch gạo xuất khẩu của cả nước, đạt 893.254 tấn, tương đương 450,43 triệu

USD, giá trung bình 504,3 USD/tấn, tăng 32,9% về lượng, tăng 44,8% về kim ngạch và tăng 9% về giá so với quý I/2022.

Tiếp sau đó là thị trường Trung Quốc chiếm 18,4% trong tổng lượng và chiếm 20,3% trong tổng kim ngạch, đạt 340.385 tấn, tương đương 199,07 triệu USD, giá trung bình 584,8 USD/tấn, tăng mạnh 91% về lượng và tăng 119,2% kim ngạch; giá tăng 14,8% so với quý I/2022.

Thị trường Indonesia đứng thứ 3 đạt 148.587 tấn, tương đương 69,73 triệu USD, giá 469,3 USD/tấn, tăng mạnh 17.932% về lượng và tăng 17.663% kim ngạch nhưng giảm 1,5% về giá so với quý I/2022, chiếm 8% trong tổng lượng và chiếm 7% trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của cả nước.../.

NT (Theo vinanet)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	9.000	9.000	8.500	8.500	9.000	8.200	9.500	8.500	8.500	9.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.500	13.000	12.500	12.500	13.000	12.000	13.000	12.500	12.000	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	17.000	17.500	17.000	16.500	16.500	16.000	17.500	17.000	16.000	17.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.500	14.000	13.500	14.000	13.500	14.500	13.500	13.500	13.500
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	17.000	16.500	17.000	16.500	18.500	18.000	17.000	17.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	18.500	18.000	18.000	17.500	17.500	18.000	18.000	17.000	17.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	19.000	20.000	20.000	19.000	19.500	19.000	21.000	20.000	19.000	19.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	30.000	30.000	28.000	30.000	28.000	33.000	30.000	30.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		35.000	35.000	34.000	35.000	34.000	35.000	35.000	34.000	35.000
10	Đậu tương	Loại 1		30.000		30.000	30.000	31.500				30.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	45.000	46.000	45.000	44.000	45.000	45.000	50.000	46.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	60.000	60.000	55.000	57.000	60.000	55.000	60.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	54.000	55.000	52.000	50.000	53.000	53.000	55.000	55.000	55.000	52.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	11.000	11.000	10.500	10.500	9.500	11.500	10.000	10.500	10.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	18.000	20.000	16.000	20.000	19.000	19.000	20.000	19.500	18.000	19.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	8.500	10.000	7.500	8.000	8.500	7.000	7.500	7.000	6.500	7.000
3	Kali	Loại 1	16.000	18.500	17.000	19.000	19.000	18.500	19.000	18.500	17.500	18.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.500	6.000	5.500	5.000	5.500	5.000	6.000	5.500	5.500	6.000
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	23.000		23.000	23.000	21.000	21.000	22.000	23.000		23.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		35.000		35.000	38.000	33.000	35.000	33.000		34.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	28.000		30.000	28.000	27.000	30.000	28.000			
8	Lúa nếp 97	Loại 1	23.000		23.000	23.000	23.000	23.000	25.000			
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	50.000	60.000	50.000	80.000	80.000	55.000	80.000	50.000	50.000	55.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	50.000	60.000	50.000	45.000	65.000	45.000	60.000	50.000	35.000	45.000
11	Giống cây na Thái	Loại 1		50.000	45.000	40.000	55.000	45.000	50.000	45.000	45.000	50.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	35.000	45.000	40.000	40.000	55.000	40.000	45.000	45.000	45.000	45.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1			40.000	35.000	55.000	35.000	55.000	40.000	40.000	40.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		45.000	45.000	70.000	50.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg)	Loại 1	1.000.000		1.100.000		1.100.000	1.000.000	1.100.000			1.000.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	10.000	12.000	10.000	10.000		10.500	10.000		12.500	10.000
18	Giống ngan Pháp (đực)	Loại 1	15.000	16.000	15.000	16.000		16.000	18.000			18.500
19	Giống gà mía	Loại 1	9.000		10.000	9.000	10.000	9.000	10.000	10.000	9.000	10.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	Loại 1	90.000	100.000	95.000	90.000	90.000	90.000	100.000	100.000	95.000	95.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	100.000	110.000	110.000	100.000	100.000	100.000	110.000	110.000	100.000	100.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	110.000	120.000	115.000	110.000	110.000	110.000	120.000	120.000	110.000	110.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	300.000	280.000	260.000	275.000	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	270.000	280.000	260.000	260.000	265.000	250.000	280.000	270.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	140.000	120.000	120.000	120.000	20.000	140.000	130.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	140.000	150.000	160.000	140.000	140.000	160.000	160.000	160.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	40.000	42.000	40.000	40.000	41.000	40.000				40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	60.000	65.000	62.000	62.000	65.000	60.000	70.000	70.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	55.000	58.000	55.000	56.000	55.000	55.000	60.000	60.000	56.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	75.000	75.000	75.000	75.000	85.000	80.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	Loại 1	70.000	75.000	70.000	65.000	70.000	68.000	75.000	70.000	70.000	70.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	90.000	95.000	90.000	90.000	95.000	90.000	95.000	90.000	90.000	90.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	5.500	5.000	4.500	4.500	4.500	5.500	5.000	4.000	4.450
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.500	3.800	3.800	3.500	3.500	3.400	3.800	3.500	3.300	3.500
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	65.000	75.000	65.000	65.000	65.000	65.000	75.000	70.000	70.000	70.000
18	Cá quả	Loại 1	110.000	130.000	120.000	120.000	130.000	160.000	160.000	130.000	110.000	130.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	22.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		620.000		650.000	650.000	580.000	650.000
21	Cua đồng	Loại 1	170.000	220.000	180.000	160.000	160.000	200.000	220.000	200.000	170.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đàng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	Loại 1	22.000	25.000	25.000	23.000	22.000	20.000	25.000	25.000	22.000	25.000
3	Lê	Loại 1	35.000	45.000	35.000	30.000	35.000	32.000	45.000	40.000	35.000	35.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	10.000	15.000	12.000	10.000	10.000	8.000	15.000	12.000	10.000	10.000
6	Mãng cụt	Loại 1	45.000	55.000	50.000	45.000	45.000	45.000	60.000	55.000	45.000	50.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000	50.000	65.000	60.000	50.000	55.000
8	Mận	Loại 1	45.000	55.000	50.000	45.000	45.000	45.000	50.000	45.000	40.000	40.000
9	Thanh long	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000
10	Xoài Thái	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000
11	Cà chua	Loại 1	25.000	30.000	25.000	20.000	22.000	22.000	30.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	Loại 1	18.000	20.000	18.000	18.000	17.000	18.000	22.000	20.000	18.000	20.000
13	Khoai tây	Loại 1	18.000	18.000	17.000	18.000	17.000	17.000	20.000	17.000	17.000	18.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	25.000	20.000	20.000
15	Rau muống (mớ)	Loại 1	6.000	10.000	10.000	8.000	8.000	8.000	10.000	10.000	8.000	10.000
16	Rau ngót	Loại 1	8.000	10.000	8.000	7.000	7.000	7.000	10.000	10.000	8.000	10.000
17	Dưa chuột	Loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	Loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	7.000	6.000	7.000
19	Rau dền (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	6.000	6.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	8.000	7.000	5.000	6.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	6.000	5.000	4.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.000	8.000	8.000
2	Đậu tương	Loại 1	28.000	29.000	28.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	52.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	55.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	53.000	52.000	52.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	100.000	95.000	95.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	150.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	Loại 1	65.000	55.000	55.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	260.000	260.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	5.000	4.500	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	25.000	25.000	25.000
14	Thanh long	Loại 1	35.000	30.000	30.000
15	Xoài cát chu	Loại 1	45.000	45.000	45.000
16	Cà rốt	Loại 1	18.000	17.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Mướp hương	Loại 1	18.000	20.000	20.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã chế biến sữa bò Phù Đổng Đại diện: Khúc Văn Trọng	Xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0912.382.445	Chuyên cung cấp các sản phẩm sữa tươi, sữa chua các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty Cổ phần Gia Trịnh BAKERY Đại diện: Trịnh Hồng Giang	Số 16A Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ĐT: 0906.561.980	Chuyên cung cấp sản phẩm bánh gia truyền các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Hùng Đại diện: Nguyễn Xuân Hùng	Phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0988.776.435	Chuyên cung cấp bánh tẻ Phú Nhi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Phạm Thị Thương Đại diện: Phạm Thị Thương	Số 483/192 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 0986.151.736	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm chả quế, chả sụn, giò lụa. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	<p>Công ty TNHH Hamico Bát Tràng Đại diện: Lương Mạnh Hải</p>	<p>Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0962.161.861</p>	<p>Chuyên cung cấp sản phẩm lọ hoa, lục bình, bộ ấm trà bằng gốm sứ Bát Tràng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.</p>
2	<p>Hộ kinh doanh Bùi Thị Hải Hà Đại diện: Bùi Thị Hải Hà</p>	<p>Phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0979.938.066</p>	<p>Chuyên cung cấp sản phẩm tranh kính, đĩa kính điêu khắc... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.</p>
3	<p>Hợp tác xã nông nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Quảng An Đại diện: Vũ Hoa Thảo</p>	<p>Phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội ĐT: 0243.718.0251</p>	<p>Chuyên cung cấp sản phẩm chè sen Quảng An. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.</p>
4	<p>HTX nông nghiệp CNC Phúc Lâm Đại diện: Uông Thị Tuyết Nhung</p>	<p>Xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0902.459.999</p>	<p>Chuyên cung cấp sản phẩm trà hoa sâm, trà sâm, trà hồng sâm,... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.</p>

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Đại lý cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm Đại diện: Đặng Văn Phúc	Xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0395.397.328	Chuyên cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm các loại đảm bảo chất lượng.
2	Đại lý kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Phạm Văn Sang	Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0904.275.130	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Tịnh	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0975.516.568	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
4	Hộ kinh doanh nông sản Đại diện: Khuất Thị Hằng	Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0959.336.462	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo, đậu, lạc các loại đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất giò, chả Đại diện: Thành Hải	Phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0368.531.695	Chuyên cung cấp giò, chả, nem chua đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.
2	Hộ sản xuất giò, chả Đại diện: Tiến Loan	Phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0368.531.695	Chuyên cung cấp giò, chả, nem chua đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.
3	Cơ sở sản xuất gốm sứ Thu Hương Đại diện: Nguyễn Thế Vỹ	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0979.350.598	Cung cấp sản phẩm gốm sứ mỹ nghệ với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Hòa Thành Đại diện: Nguyễn Văn Thành	Xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0963.204.968	Cung cấp các sản phẩm tượng gỗ, đồ gỗ mỹ nghệ với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Quyền	Xã Sen Phương, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0817.693.930	Chuyên cung cấp gà thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi gà Đại diện: Kiều Văn Thế	Xã Cầm Kiem, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0839.676.579	Chuyên cung cấp trứng gà với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi gà Đại diện: Phùng Viết Tuyển	Xã Cầm Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0364.883.446	Chuyên cung cấp gà thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
4	HTX chăn nuôi tổng hợp Khánh Phát Đại diện: Nguyễn Văn Khương	Xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0962.957.506	Chuyên cung cấp giò, xúc xích đà điều với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Nhà vườn Hùng Hân Đại diện: Đỗ Văn Hùng	Xóm 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên ĐT: 0977.411.952	Sản xuất và cung cấp các loại hoa chậu, hoa thảm, cây công trình với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Hưng Yên và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Nhà vườn Chung Hà Đại diện: Nguyễn Thị Hà	Xóm 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên ĐT: 0975.696.007	Sản xuất và cung cấp các loại hoa chậu, hoa thảm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Hưng Yên và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hợp tác xã quế hồi Việt Nam Đại diện: Nguyễn Quế Anh	Xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái ĐT: 0985.555.559	Cung cấp sản phẩm quế điều thuốc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX chè xanh chất lượng cao Bảo Hưng Đại diện: Vũ Việt Quốc	Xã Bảo Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ĐT: 0976.965.876	Chuyên cung cấp sản phẩm trà Bát Tiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.